

Phụ lục 1
Số lượng, đơn giá các loại thủy sản
(Kèm theo Công văn số: UBND-KTHT&ĐT ngày / 11/2025 của UBND phường Nam Triệu)

STT	Tên loại thủy sản	Số lượng (con)	Trọng lượng trung bình (kg/con)	Sản lượng (tấn)	Đơn giá (đồng/kg)	Ghi chú
1	Cá trắm đen	223,000	5.2	1,159.6	80,000	Trọng lượng từ 0,5 đến 12kg
2	Cá vược	10,000	1.5	15.0	110,000	
3	Cá rô phi	88,000	1.8	158.4	45,000	
4	Cá chép	27,000	3.6	97.2	50,000	
5	Cá rôì	9,000	0.8	6.8	50,000	
6	Cá hói	145,000	0.2	32.6	180,000	
7	Cá lăng	4,000	2.0	8.0	80,000	
8	Cá đối nhồng	60,000	0.8	48.0	170,000	
9	Tôm	330,000	0.1	34.3	200,000	
10	Cua	6,000	0.2	0.9	300,000	

Phụ lục 02																							
Biểu chi tiết sản lượng các hộ và số điện thoại liên hệ các hộ																							
(Kèm theo Công văn số: UBND-KTHT&ĐT ngày / 11/2025 của UBND phường Nam Triệu)																							
STT	Tên hộ dân	Số điện thoại liên hệ	CHUNG LOẠI VÀ TRỌNG LƯỢNG																				Ghi chú
			Cá trắm đen		Cá hồi		Cá vược		Cá rô phi		Cá rôỉ		Cá đối nhồng		Cá chép		Cá lạng		Tôm (càng xanh, thê chân trắng)		Cua		
			Số lượng (con)	Trọng lượng (kg/con)	Số lượng (con)	Trọng lượng (kg/con)	Số lượng (con)	Trọng lượng (kg/con)	Số lượng (con)	Trọng lượng (kg/con)	Số lượng (con)	Trọng lượng (kg/con)	Số lượng (con)	Trọng lượng (kg/con)	Số lượng (con)	Trọng lượng (kg/con)	Số lượng (con)	Trọng lượng (kg/con)	Số lượng (con)	Trọng lượng (kg/con)	Số lượng (con)	Trọng lượng (kg/con)	
1	Đình Khắc Tiến	038 6133167	15,000	5.0	30,000	0.2									3,000	5.0			30,000	0.2			
2	Đình Thị Huệ	091 3244919	37,000	5.0	30,000	0.2			5,000	2.0	6,000	0.5			5,000	5.0						Trắm đen từ 1,5 đến 10kg	
3	Đình Khắc Hùng	034 2175798	15,000	5.0	3,000	0.2									5,000	4.0							
4	Nguyễn Văn Tấn	036 9917896	30,000	4.0	20,000	0.3			10,000	2.0					5,000	5.0			20,000	0.2			
5	Đình Thị Vân	036 9917896	7,000	12.0					20,000	2.0			5,000	2.0									
6	Đình Như Rang	096 3864538	15,000	4.5	2,000	0.1			5,000	1.0					5,000	2.0			20,000		1,000	0.1	
7	Đình Như Sưa	096 3864538	15,000	3.0					6,000	2.0	3,000	1.0	20,000	0.3	3,000	3.0	4,000	2.0	200,000	0.0			
8	Đình Thị Kha	098 2958962	30,000	2.5					5,000	2.5			20,000	0.3	1,000	1.5			40,000	0.0		Trắm đen từ 0,5 đến 5kg	
9	Đình Thị Thoảng	036 4585983	10,000	5.0	30,000	0.3	10,000	1.5	5,000	1.5										5,000	0.2		
10	Ôn Rục Phi	0376333363	5,000	8.5	20,000	0.3			5,000	1.5									20,000	0.1		Trắm đen từ 7-10kg	
11	Đình Ngọc Trắng	038 2303426	44,000	3.0	10,000	0.3			27,000	1.7			15,000	0.7								Trắm đen từ 0,5 đến 5kg	
	Tổng		223,000		145,000		10,000		88,000		9,000		60,000		27,000		4,000		330,000		6,000		